

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2021/HS-ST
Ngày: 16 - 11 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Diệp;

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thanh Minh Châu;

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Văn Hân;

+ Ông Trịnh Văn Trọng;

+ Bà Nguyễn Kim Hậu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Song Tố Như, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Bạo – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 44/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

Trần Đ, sinh năm 1994 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và cư trú hiện nay: ấp L, xã C, huyện B, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H (chết) và bà Thái Thị Kim L (chết); vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 21-6-2021, chuyển sang tạm giam từ ngày 24-6-2021 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

* ***Người bào chữa cho bị cáo:*** Bà Kim Cẩm T, Luật sư của Công ty Luật TNHH T Luật thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tây Ninh; có mặt.

* ***Bị hại:*** Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1995 (đã chết)

Đại diện hợp pháp của bị hại:

1/ Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1965; cư trú tại: ấp Đ, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh (cha ruột của bị hại); có đơn xin xét xử vắng mặt

2/ Bà Phan Thị U, sinh năm 1972; cư trú tại: ấp Đ, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh (mẹ ruột của bị hại); có đơn xin xét xử vắng mặt

3/ Chị Trần Ngọc Thùy D, sinh năm 1995; cư trú tại: ấp L, xã C, huyện B, tỉnh Tây Ninh (vợ); có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do giữa anh Nguyễn Văn T và chị Trần Ngọc Thùy D xảy ra mâu thuẫn nên chị Nguyễn Thị Ngọc T (em cùng mẹ khác cha với chị D) đã thông báo cho Trần Đ (anh ruột của chị D), đang ở Thành phố Hồ Chí Minh về giải quyết. Sáng ngày 21-6-2021, Đ từ Thành phố Hồ Chí Minh về nhà vợ chồng anh T tại ấp Đ, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh. Khi đi, Đ mang theo một con dao xếp dài 24 cm, lưỡi dao dài 12cm để trong túi. Tại nhà vợ chồng anh T, trong lúc xảy ra cự cãi với anh T, Đ lấy con dao để sẵn vào túi quần bên phải. Khi hai bên xô xát qua lại, Đ lấy con dao đã chuẩn bị sẵn đâm nhiều nhát vào vùng ngực, bụng, lưng, hông của anh T. Anh T bỏ chạy vào trong nhà, được gia đình đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện G, tỉnh Tây Ninh và tử vong cùng ngày. Sau đó, Đ đến Công an xã T huyện B đầu thú.

- Kết luận giám định pháp y về tử thi số 884/KL-KTHS ngày 30/6/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh đối với nạn nhân Nguyễn Văn T kết luận dấu hiệu chính qua giám định:

+ Vết rách da vùng ngực trái hình quả trám xuyên qua liên sườn số 03 – 04 vào khoang ngực trái, xuyên thủng trên phổi trái, qua màng tim, xuyên vào tâm thất trái.

+ Khoang ngực trái chứa khoảng 1500ml máu, khoang màng ngoài tim chứa khoảng 100ml máu.

+ Vết rách da bờ trong xương bả vai trái xuyên khoang ngực qua liên sườn 03 – 04, xuyên vào thùy dưới phổi trái.

+ Vết rách da vùng sườn trái xuyên vào khoang bụng làm rách ruột non.

+ Vết thương vùng hông sườn trái xuyên qua vùng bụng làm rách lá lách

Nguyên nhân tử vong của nạn nhân Nguyễn Văn T: sốc mất máu do đa vết thương vùng ngực, bụng, lưng, hông xuyên thấu tim, phổi, lách và ruột non do vật sắc nhọn gây nên.

- Kết luận giám định về nồng độ cồn số 909/KL-KTHS ngày 29/6/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh đối với mẫu máu thu của Trần Đ và nạn nhân Nguyễn Văn T như sau:

+ Mẫu máu ghi thu của Trần Đ không có nồng độ cồn trong máu

+ Mẫu máu ghi thu của Nguyễn Văn T có nồng độ cồn trong máu là 347,826/100ml máu

- Kết luận giám định nhóm máu số 910/KL-KTHS ngày 02/7/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh như sau:

+ Vết màu nâu đỏ thu ở vị trí số 2, 3 tại hiện trường là máu người, thuộc nhóm máu A

+ Trên con dao bằng kim loại (loại dao xép), dài 24 cm, một đầu nhọn, một lưỡi sắc, lưỡi dao dài 12 cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao 2,2 cm; trên quần Jean màu xám; trên áo thu màu xám và quần tây màu đen của Nguyễn Văn T có dính máu người, thuộc nhóm máu A.

+ Nhóm máu của Trần Đ và Nguyễn Văn T thuộc nhóm máu A

* Tại Cáo trạng số 29/CT-VKS-P2 ngày 05 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Trần Đ về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

** Tại phiên tòa,*

Bị cáo Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố.

Người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Văn N và bà Phan Thị U có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, đồng thời, trình bày ý kiến đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt theo quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự, đề nghị bị cáo bồi thường mai táng phí 63.200.000 đồng và bồi thường tổn thất về tinh thần số tiền 149.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị: tuyên bố bị cáo Trần Đ phạm tội “Giết người”. Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Đ từ 18 (mười tám) đến 20 (hai mươi) năm tù. Về biện pháp tư pháp, đề nghị căn cứ vào Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 591 của Bộ luật Dân sự; ghi nhận bị cáo đồng ý bồi thường toàn bộ mai táng phí cho Đ diện hợp pháp của bị hại số tiền 63.200.000 đồng và bồi thường tổn thất về tinh thần số tiền 149.000.000 đồng, đồng thời, xử lý vật chứng theo đúng quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: thống nhất với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh phạm tội cũng như nhân thân, hoàn cảnh của bị cáo. Bị cáo là lao động chính của gia đình, chỉ vì lo lắng cho các em, khi nghe thông tin em mình bị gia đình chồng đối xử không tốt và không giữ được bình tĩnh mà xảy ra sự việc phạm tội. Đồng thời nếu không do hành vi của bị hại, uống rượu, tụ tập, phía bị hại có hành vi hăm dọa bị cáo nên kính xin Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết bị hại có một phần lỗi. Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình bị hại

số tiền 10.000.000 đồng. Do đó, mức hình phạt theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là quá cao. Kính đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp hơn đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

Bị cáo không tham gia tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo rất ăn năn hối hận. Bị cáo biết hành vi của mình là sai và hoàn toàn chịu trách nhiệm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Vào khoảng 14 giờ, ngày 21-6-2021, trong lúc chứng kiến việc mâu thuẫn giữa chị Trần Ngọc Thùy D với anh Nguyễn Văn T, bị cáo Trần Đ xảy ra cự cãi, xô xát với anh T. Bị cáo đã dùng 01 con dao dài 24 cm, lưỡi dao dài 12 cm đâm nhiều nhát vào vùng ngực, bụng, lưng, hông của anh T; hậu quả làm anh T sốc mất máu do đa vết thương vùng ngực, bụng, lưng, hông, xuyên thấu tim, phổi, lách, ruột non dẫn đến tử vong. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Đ phạm tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất đặc biệt nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mang tính côn đồ, có sử dụng hung khí nguy hiểm là con dao để gây án; hành vi này đã xâm phạm đến tính mạng của anh Nguyễn Văn T, gây đau thương cho gia đình nạn nhân; gây mất trật tự trị an xã hội, nên cần phải nghiêm trị.

[4] Khi quyết định hình phạt có xem xét các tình tiết: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại với số tiền 10.000.000 đồng nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh, người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đây là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Các biện pháp tư pháp:

5.1. Về trách nhiệm dân sự: tại cơ quan điều tra đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn T yêu cầu bị cáo bồi thường mai táng phí số tiền 63.200.000 đồng. Ngày 15-11-2021, ông Nguyễn Văn N và bà Phan Thị U có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, tuy nhiên có yêu cầu bổ sung đề nghị bị cáo bồi thường tổn thất về tinh thần số tiền 149.000.000 đồng, tổng cộng 212.200.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo Đ đồng ý bồi thường toàn bộ yêu cầu bồi thường của người Đ diện hợp pháp của bị hại, do đó Hội đồng xét xử ghi nhận.

Bị cáo Đ đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại với số tiền 10.000.000 đồng nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh theo Biên lai thu số 0000208 ngày 03-11-2021. Bị cáo còn phải bồi thường cho những người Đ diện hợp pháp của bị hại số tiền 202.200.000 đồng

5.2. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) con dao bằng kim loại (loại dao xép), dài 24 cm, một đầu nhọn, một lưỡi sắc; lưỡi dao dài 12cm, nơi rộng nhất của lưỡi là 2,2 cm, trên lưỡi dao có dính vết màu nâu đỏ đã khô (đã qua sử dụng) là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 (một) quần Jean màu xám, kích thước (94x40) cm, trên quần có dính nhiều vết màu nâu đỏ (đã qua sử dụng); 01 (một) áo thun ngắn tay, màu xám, kích thước (60x42) cm, trên áo có dính nhiều vết màu nâu đỏ (đã qua sử dụng); 01 (một) quần tây màu đen (đã qua sử dụng) không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của người bào chữa; chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[7] Về án phí: Theo quy định tại điểm a, c, g khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; do bị kết án nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm được tính như sau: $(212.200.000 - 10.000.000) * 5\% = 10.110.000$ đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố bị cáo Trần Đ phạm tội “Giết người”

Xử phạt bị cáo Trần Đ 18 (mười tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21-6-2021.

2. Các biện pháp tư pháp:

2.1 Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 591 của Bộ luật Dân sự. Ghi nhận bị cáo Trần Đ tự nguyện bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Văn N, bà Phan Thị U, chị Trần Ngọc Thùy D các khoản gồm: mai táng phí 63.200.000 (sáu mươi ba triệu hai trăm nghìn) đồng và khoản tiền để bù đắp tổn thất về tinh thần là 149.000.000 (một trăm bốn mươi chín triệu) đồng, tổng cộng là 212.200.000 (hai trăm mười hai triệu hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng theo Biên lai thu số 0000208 ngày 03-11-2021, bị cáo còn phải bồi thường số tiền 202.200.000 (hai trăm lẻ hai triệu hai trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2.2 Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c, g khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ các vật chứng sau đây:

+ 01 (một) con dao bằng kim loại (loại dao xếp), dài 24 cm, một đầu nhọn, một lưỡi sắc; lưỡi dao dài 12 cm, nơi rộng nhất của lưỡi là 2,2 cm, trên lưỡi dao có dính vết màu nâu đỏ đã khô (đã qua sử dụng)

+ 01 (một) quần Jean màu xám, kích thước (94x40) cm, trên quần có dính nhiều vết màu nâu đỏ (đã qua sử dụng);

+ 01 (một) áo thun ngắn tay, màu xám, kích thước (60x42) cm, trên áo có dính nhiều vết màu nâu đỏ (đã qua sử dụng);

+ 01 (một) quần tây màu đen (đã qua sử dụng).

(Hiện Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh đang giữ theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26-10-2021)

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c, g khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 10.110.000 (mười triệu một trăm mười nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự

nguyên thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

5. Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, báo cho các bên biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

